

Số: 101/2024/QĐST-DS

Tân Bình, ngày 14 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 542/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; Trụ sở: Số 130 đường L, Phường U, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, năm sinh 1966; Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hải N, năm sinh 1978; Địa chỉ liên hệ: Số 30 - 32 đường Y, phường O, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền theo quyết định số 046/QĐ-ĐHG ngày 15 tháng 10 năm 2023.

Bị đơn:

- Ông Bùi Đức Tr, năm sinh 1972; Địa chỉ thường trú: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Địa chỉ tạm trú: Số 09 đường E, Phường W, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Ngọc A, năm sinh 1982; Địa chỉ thường trú: Số 09 đường E, Phường W, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông Tr: Bà Nguyễn Ngọc A, năm sinh 1982; Địa chỉ thường trú: Số 09 đường E, Phường W, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền theo giấy ủy quyền ngày 10 tháng 01 năm 2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn V, năm sinh 1961; Địa chỉ thường trú: Ấp P, xã Z, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Từ Ngọc D, năm sinh 1959; Địa chỉ thường trú: Số 09 đường E, Phường W, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A xác nhận tính đến ngày 06 tháng 3 năm 2024 còn nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 9.660.146.477 (Chín tỷ sáu trăm sáu mươi triệu một trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm bảy mươi bảy) đồng, bao gồm: tiền nợ vốn 8.873.600.000 (Tám tỷ tám trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng; tiền lãi trong hạn 770.980.642 (Bảy trăm bảy mươi triệu chín trăm tám mươi nghìn sáu trăm bốn mươi hai) đồng; tiền lãi quá hạn 15.565.835 (Mười lăm triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi lăm) đồng theo hợp đồng cấp tín dụng dài hạn số K.0004/1323 ngày 02 tháng 3 năm 2023 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh G với ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A.

2.2. Ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nêu trên vào ngày 29 tháng 4 năm 2024.

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, phí, phạt phát sinh trên số tiền nợ vốn theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ. Trường hợp các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi, lãi suất cho vay thì lãi, lãi suất cho vay được xác định theo thỏa thuận của các bên và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi, lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi, lãi suất.

2.4. Ngay khi ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A trả hết tiền nợ vốn và tiền nợ lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có trách nhiệm trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận sử dụng đất H00746/10 do Ủy ban Nhân dân huyện C cấp ngày 06 tháng 10 năm 2009 cho ông Nguyễn V và bà Từ Ngọc D theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0004/TC23 ngày 02 tháng 3 năm 2023 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh G với ông Nguyễn V và bà Từ Ngọc D.

2.5. Trường hợp ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 19, tờ bản đồ số 50 tại địa chỉ: ấp P, xã Z, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận sử dụng đất H00746/10 do Ủy ban Nhân dân huyện F cấp ngày 06 tháng 10 năm 2009 thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Nguyễn V và bà Từ Ngọc D để thu hồi nợ.

Sau khi trừ các chi phí mà tài sản phát mãi không đủ trả nợ thì ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A phải trả tiếp cho đủ số nợ còn thiếu cho Ngân

hàng Thương mại Cổ phần Đ. Trường hợp tài sản phát mãi còn dư thì trả lại cho ông Nguyễn V và bà Từ Ngọc D.

2.6. Ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

2.7. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Bùi Đức Tr và bà Nguyễn Ngọc A tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 58.830.073 (Năm mươi tám triệu tám trăm ba mươi nghìn không trăm bảy mươi ba) đồng.

- Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 58.583.528 (Năm mươi tám triệu năm trăm tám mươi ba nghìn năm trăm hai mươi tám) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0024028 ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tuấn Nhu